



Thái Bình

Chủ nhật

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

SỐ 526
Chủ nhật
Ngày 28 - 1 - 2018

TÒA SOẠN:
13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: toasoan@baothaibinh.com.vn

ĐƯA NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG VÀO CUỘC SỐNG

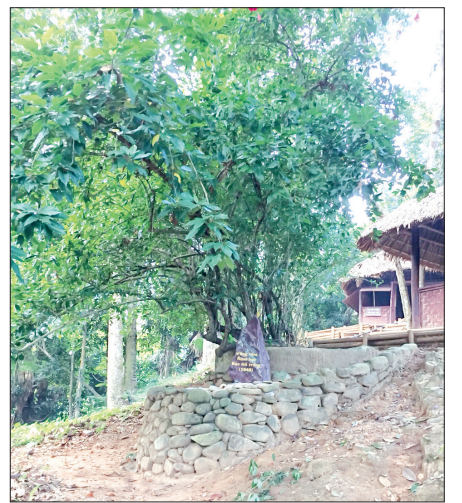
Nông sản sạch

giữa lòng thành phố

(Xem trang 5)



Chuyện cây râm but của Bác Hồ ở ATK



Trang 2

Nén tâm nhang vẫn ngày ngày, cháy đỏ



Trang 3

Góp hương vị tết

(Xem trang 4)



ĐỜI THỰC



Trang 6

Chuyện cây râm bụt của Bác Hồ ở ATK

■ KHẮC DUẤN

Bác Hồ rất yêu thiên nhiên và là người khởi xướng Tết trồng cây. Một trong những loài cây được Bác yêu thích và chú ý đưng nhiều tình cảm trong suốt cuộc đời, kể cả khi Người phải xa quê hương, xa Tổ quốc là cây râm bụt.

Theo dấu chân Bác, chúng tôi tìm về lán Tỉn Keo (xã Phú Đình, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên), một trong những điểm nằm trong an toàn khu (ATK), nơi cách đây tròn 70 năm Người từng sống và làm việc năm 1948, rồi cùng Bộ Chính trị quyết định thông qua kế hoạch tác chiến đông - xuân năm 1953 - 1954, hạ quyết tâm tiêu diệt tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ...

Con đường lên lán Tỉn Keo hôm nay đã trải nhựa phẳng lì, nhưng còn đó hai bên đường hoa nở trắng đồi; những cô thôn nữ các dân tộc thấp thoáng trong vườn chè xanh mượt; những đôi cò xòe ô ngời ngàn. Căn lán nhỏ đơn sơ nằm giữa lưng chừng đồi. Bên cạnh, cây hoa râm bụt Bác trồng năm nào giờ cành lá vẫn sum suê, trở bóng đổ thắm.

Chị Dương Thị Hiền, nhân viên Phòng Quản lý nhà trung bày Bảo tàng ATK Định Hóa (Thái Nguyên) sau khi đưa chúng tôi đi thăm một số điểm di tích đã dành nhiều thời gian để giới thiệu về cây râm bụt bên lán Tỉn Keo. Đó là vào năm 1948, Bác chọn nơi đây làm căn cứ địa để bàn công việc của cách mạng. Mặc dù công việc bận bịu nhưng Người vẫn không quên trồng rau, cây, hoa cảnh xung quanh nơi làm việc. Nhiều cán bộ và bà con dân bản thắc mắc vì sao Cụ Ké (một tên khác của Bác khi ở ATK) lại trồng cây hoa râm bụt ngay cạnh lán làm việc? Người đã chia sẻ rằng: Đó là loài hoa gần gũi với tuổi thơ và cũng là hình ảnh của quê hương nơi sinh ra mình. Hiểu được ý nghĩa của việc trồng cây và loài hoa râm bụt, đồng bào các dân tộc noi theo gương Bác trồng và gọi bằng một cái tên triu mến: "Hoa râm bụt của Bác Hồ".

Qua tìm hiểu các tài liệu, được biết, lúc em Bác còn nhỏ, mẹ sai chị Thanh (chị của Bác) hái hoa râm bụt, lấy chỉ treo lơ lửng đưng đưa dỗ em khỏi khóc. Anh em Bác thường tha thẩn chơi bên bờ hoa râm bụt từ bên vườn nhà mình sang bên vườn ông bà ngoại... Ngày vào kinh đô Huế theo gia đình, một hôm anh em Bác dựng màn tuồng, dán cánh hoa râm bụt vào má, vào trán, vào cằm, đóng vai tướng Trung, mặt đỏ. Diễn xong mấy anh em bị ngứa, gãi sung tấy cả mặt, mẹ Bác bắt hai anh em Bác vào giường đánh roi phạt thì Bác thưa: "Mẹ ơi, mẹ nói hoa này hiền như Bụt, hoa lòng mẹ thì con mới dán lên mặt...". Mẹ Bác phì cười: "Hoa râm bụt hiền nhưng nhựa cây nó dữ".

Bác tâm niệm: "Nhìn bờ râm bụt nhớ mẹ cha, nhìn ngọn cây đa nhớ làng xóm". Có lẽ vì thế mà đi tới đâu, dù nơi chân trời góc bể Bác vẫn cố gắng tìm và trồng cây hoa râm bụt bên nơi ở để thấy mình đang được gần gia đình, quê hương, để voi bớt nỗi nhớ da diết nơi chôn nhau cắt rốn của mình.

Theo nhà văn Sơn Tùng kể trong tác phẩm "Hoa râm bụt": Năm 1977, lão thủy thủ 80 tuổi, Đào Nhật Vinh từ Thành phố Hồ Chí Minh ra viếng Bác. Ông nhớ lại, nói: Đó là ngày chủ nhật (30/1/1921) tôi tới số 9 ngõ Công-poanh (Pari, Pháp) khi lên cầu thang, bước tới cửa phòng anh Nguyễn (Bác Hồ), mùi hương từ trong phòng thơm ngát! Phòng anh Nguyễn gọi nhớ về quê hương, đất nước, nhớ nhà!... Nhìn chiếc bàn thờ, hương nghi ngút, ngọn nến sáng lắt lay bên con gà ngâm bông hoa râm bụt, tôi thắc mắc chưa hiểu tại sao gà thờ cúng mẹ mà ngâm hoa râm bụt, Bác đã giải thích bằng câu ngạn ngữ: "Gà thờ giỏ cha, gà ngâm ngọn trúc; Gà thờ giỏ mẹ, gà



ngâm hoa râm bụt". Bông râm bụt hiện diện trong câu chuyện kể của cụ Vinh giúp chúng ta hiểu thêm về tình yêu đối với gia đình, với quê hương, đất nước, tấm lòng hiếu thảo với bậc sinh thành không bao giờ phai nhạt trong tâm trí Bác.

Còn ông Vũ Kỳ - "người tiểu đồng của Bác Hồ" từng chia sẻ: Nhớ lại, ngày ở ATK Định Hóa "thủ đô kháng chiến", giờ nghỉ Bác cùng chăm sóc vườn rau, bờ râm bụt. Có cuộc họp Bộ Chính trị tại Tỉn Keo, Bác thức khuya chuẩn bị các vấn đề đưa ra Bộ Chính trị bàn định; thấy các anh Trường Chinh, Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp, Hoàng Quốc Việt đi bằng ngựa đến, Bác dặn: Anh em làm cỏ vườn, xén bờ râm bụt để lại cho ngựa ăn.

Tiếng chim hót líu lo ban sáng làm ấm áp rừng cọ, đồi chè. Bác đã đi xa nhưng cây râm bụt Bác trồng vẫn trở hoa thắm đỏ trên đồi ATK. Chúng tôi đã lặng

người, rung rung khi nghe cô hướng dẫn viên chia sẻ câu chuyện về Bác. Em của Bác là Nguyễn Sinh Nhuận, tên khai sinh là Nguyễn Sinh Xín (1900 - 1901) là con trai út trong gia đình. Sau khi sinh bé, bà Hoàng Thị Loan (mẹ của Bác) bệnh nặng và qua đời. Nguyễn Sinh Xín được gửi về quê ngoại Hoàng Trù để chăm sóc. Vì ốm yếu, khát sữa mẹ, nhà lại nghèo, Bác đã dùng mật ngọt của hoa râm bụt cho em mình uống khỏi đói, khát và ru cho em ngủ; nhưng chỉ mấy tháng sau em đã qua đời. Có lẽ vì thế, hình ảnh cây râm bụt đã in sâu vào tâm khảm trong suốt cuộc đời Người. Như lời Người: "Tôi hiến cả đời tôi cho dân tộc tôi", cây hoa râm bụt ở lán Tỉn Keo hay những hàng râm bụt được trồng nơi Người từng sống và làm việc đã giúp ta hiểu thêm đời sống tình cảm của Anh hùng giải phóng dân tộc, Danh nhân văn hóa thế giới Hồ Chí Minh.

HỘP THƯ BẠN ĐỌC



Trong tuần, Báo Thái Bình nhận được trên 40 tin, bài của các cộng tác viên trong và ngoài tỉnh.

Lĩnh vực kinh tế, cộng tác viên Hà Thanh có bài "Vũ Thư bảo đảm an toàn cho đàn gia súc, gia cầm". Từ thực tế đang diễn ra ở cơ sở, tác giả chọn phỏng vấn cách làm của hộ chăn nuôi tiêu biểu để khẳng định: Một huyện có vị trí của ngô và đông hộ chăn nuôi như Vũ Thư, trước nhu cầu nguồn cung thực phẩm tăng cao trước, trong và sau tết Nguyên đán, việc bảo đảm an toàn cho đàn vật nuôi trước dịch bệnh và diễn biến thời tiết bất thuận càng được đề cao.

Phản ánh hiệu quả sản xuất vụ đông, cộng tác viên Vũ Đông đưa tin: "Xã Vũ An thu nhập từ 2,5 - 3 triệu đồng/sào từ cây khoai tây".

Lĩnh vực quốc phòng, an ninh, cộng tác viên Cao Thu Hạnh viết về "Lực lượng vũ trang tỉnh bảo đảm an toàn giao thông dịp cuối năm"; cộng tác viên Trần Tuệ phản ánh "Các đồng chí lãnh đạo huyện Tiên Hải kiểm tra công tác tuyển quân tại một số địa phương".

Lĩnh vực văn hóa, xã hội tuần này, ngoài các tác phẩm thơ, truyện ngắn, tản văn của 12 tác giả tỉnh ngoài, các tác phẩm thơ của các cây bút không chuyên trong tỉnh ghi nhận nguồn cảm xúc dâng trào mãnh liệt về niềm vui với chiến thắng của đội tuyển bóng đá U23 Việt Nam, đáng chú ý có tin: Tập đoàn Vingroup - quỹ thiện tâm trao 130 suất quà cho hộ nghèo huyện Tiên Hải.

Tác giả Nguyễn Thanh có ghi chép "Chuyện của người sống sót trong trận tiến công vào dinh Độc Lập". Đó là câu

chuyện về ông Phan Văn Hôn (Bảy Hôn), hiện đang ngụ tại ấp Sa Nhỏ, xã Trung Lập Thượng, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, là 1 trong 7 chiến sĩ biệt động thành sống sót trong trận tiến công vào dinh Độc Lập đêm mừng 1, rạng sáng mừng 2 tết Mậu Thân 1968: "Nhân một chuyến đi thực tế vào giữa năm 2017, chúng tôi đã tìm đến nhà ông, may mắn được nghe ông kể cho nghe nhiều chuyện kỳ thú về trận tiến công này...".

Chợ phiên Côn Tráng - chợ của trẻ em là bài viết của cộng tác viên Đỗ Hà với cách viết, với câu chữ không lẫn với ai, vẫn đậm thắm, da diết, đi vào lòng người, rung rung niềm thương nỗi nhớ quê hương: "...Tết này, ai đi chợ 26? Những lời hẹn về cuối năm của người Vân Trường thỉnh thoảng lại xuất hiện trên mạng xã hội, như muốn cùng nhau sống lại những hồi ức tuyệt vời của phiên chợ tết, phiên chợ tuổi thơ. Người về tìm kỷ ức. Người muốn vẽ nên cho con cái

những bức tranh rực rỡ của tuổi thơ trong thời đại số hóa. Người muốn lang thang nếm vị chợ quê, biết đâu lại gặp gỡ những người mong đợi. Chợ không thuần túy chỉ là nơi mua sắm mà đã trở thành món ăn tinh thần không thể thiếu trong văn hóa người Việt. Mau đi chợ 26 thôi!".

Cộng tác viên Trúc Lành ghi nhận thành quả xây dựng nông thôn mới với bài "Sắc xuân trên quê hương Hòa Bình".

Tin, bài gửi cộng tác, các đồng chí và các bạn nên kèm từ 1 - 3 ảnh minh họa theo nội dung để thuận tiện cho chúng tôi trong quá trình biên tập, sử dụng. Rất mong nhận được tin, bài, ảnh cộng tác của các đồng chí và các bạn qua địa chỉ email: toasoan@baothaibinh.com.vn hoặc gửi trực tiếp đến địa chỉ: Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình.

Trân trọng!

Nén tâm nhang vẫn ngày ngày cháy đỏ

■ NGUYỄN CÔNG LIÊM
Thành phố Thái Bình



Đền thờ Liệt sĩ tỉnh.

Ảnh: THÀNH TÂM

Cứ vào sáng sớm mỗi ngày, anh Đỗ Văn Việt và chị Nguyễn Thị Hiền Trang, nhân viên bảo vệ và phục vụ tại Đền thờ Liệt sĩ tỉnh lại làm công việc quét dọn sân Đền thờ, chuẩn bị hương, hoa, nước, thuốc, lau ban thờ để đón khách thập phương đến tham quan, dâng hương viếng hương hồn hơn 51.000 người con ưu tú của quê hương Thái Bình đã hóa thân cho đất nước trường tồn, cho hạnh phúc nhân dân.

Trên ban thờ các anh hùng liệt sĩ, những nén tâm nhang ngày tiếp ngày cháy đỏ, mỗi người, mỗi đoàn thể đến đây đều cảm xúc rưng rưng. Trong cuốn lưu bút tại Đền thờ Liệt sĩ tỉnh, ông Phạm Thế Duyệt, nguyên Ủy viên Thường vụ, Thường trực Bộ Chính trị, nguyên Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam ghi dòng cảm xúc: "Dân tộc Việt Nam đời đời nhớ ơn các bậc tiền bối của Đảng, các anh hùng liệt sĩ đã hy sinh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Các thế hệ người Việt Nam biết ơn và noi theo gương sáng vì Tổ quốc của hơn 51.000 liệt sĩ tỉnh Thái Bình. Thái Bình đã nêu gương sáng ngời về chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho cả nước noi theo, hãy sống xứng đáng với các liệt sĩ". Cô giáo Phạm Hồng Hà, Trường THCS Lương Thế Vinh (thành phố Thái Bình) viết: "Chúng con kính mong hương hồn các liệt sĩ, sống khôn, thác thiêng, phù hộ cho Tổ quốc phồn thịnh, độc lập, tự do, kỷ niệm ngày Thương binh - Liệt sĩ chúng con xin được nói lời tri ân

các anh hùng liệt sĩ và các gia đình liệt sĩ". Bà Đỗ Thị Thanh Yến, xã Canh Tân (Hung Hà) có bố là liệt sĩ Đỗ Đức Vinh, sinh năm 1932, hy sinh ở chiến trường Điện Biên Phủ ngày 10/7/1954 viết lưu bút xúc động: "Bố ơi! Sáng nay con đã tới nơi đây, con nhớ bố quá, đã 63 năm nay con không được gọi bố mỗi ngày. Đến nay con đã 69 tuổi rồi...". Chị Đặng Thị Thu Hương, quê xã Đông Quang (Đông Hưng) có ông là liệt sĩ Đặng Văn Mỹ đã đưa cả gia đình đến dâng hương tại Đền thờ Liệt sĩ tỉnh và cảm xúc: "Hôm nay cả gia đình, gồm các con, cháu về đây dâng hương tưởng nhớ ông cùng các liệt sĩ quê hương, chúng cháu tự hào về sự hy sinh của ông cho Tổ quốc trường tồn". Từ quận Long Biên, thành phố Hà Nội, ông Hoàng Văn Liên về Đền thờ Liệt sĩ tỉnh bày tỏ: "Nơi đây hội tụ hồn thiêng của các liệt sĩ Thái Bình, cầu mong hương hồn các liệt sĩ phù hộ cho muôn dân". Chị Nguyễn Thu Huệ từ Pháp về nước đến dâng hương tại Đền thờ Liệt sĩ tỉnh đã viết: "Đời đời nhớ ơn các liệt sĩ đã hy sinh anh dũng bảo vệ Tổ quốc". Mỗi dòng lưu bút là sự rưng rưng của trái tim người đang sống nói lời tri ân tới lớp cha anh hy sinh máu xương viết nên những trang sử hào hùng bảo vệ tự do, độc lập và mỗi người trong chúng ta khi đọc những dòng này được tạc tại văn bia trước Đền thờ Liệt sĩ tỉnh sẽ nghiệm thêm được chốn linh thiêng bậc nhất Thái Bình: "Hơn 5 vạn người con Thái Bình đã nằm lại chiến trường. Lệ dương khô không thể khóc. Trên 5.000 Bà mẹ

Việt Nam anh hùng. Hàng vạn thương binh. Con mất cha, vợ mất chồng, biết bao sinh linh ra đời mang trên mình dị tật... Tội ác chiến tranh, nỗi đau nát ruột, xé lòng, tiếng thét bi ai cảm động trời cao đất thấp" và "Người còn sống tri ân người đã khuất, người hôm nay ơn đức đáng tiên linh".

Để có ngày hôm nay, cùng với cả nước, Đảng bộ và nhân dân Thái Bình đã không tiếc sức người, sức của đóng góp cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc, trải qua hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ và chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, hơn 40 vạn lượt người con ưu tú của quê hương Thái Bình đã tòng quân ra trận, chiến đấu và phục vụ chiến đấu trên khắp các chiến trường. Khi đất nước ca khúc khải hoàn, hơn 51.000 người không trở về, họ đã hóa thân cho Tổ quốc trường tồn, hương hồn họ nay trở về hiển linh nơi Đền thờ Liệt sĩ, được tạc vào bia đá để mãi mãi mai sau các thế hệ con cháu phụng thờ.

Khi tôi viết những dòng này gửi Báo Thái Bình thì mùa xuân Mậu Tuất đã cận kề. Một mùa xuân mà hàn thử biểu dự báo sẽ lạnh hơn mọi năm và khi mùa xuân về mọi người hãy dành thời gian đến Đền thờ Liệt sĩ tỉnh để tỏ lòng thành kính tri ân những người đã vì Tổ quốc, vì nhân dân mà hiến dâng trọn tuổi xuân. Một nén tâm nhang, nhiều nén tâm nhang nói nhau thắp ở Đền thờ Liệt sĩ tỉnh để hương hồn các liệt sĩ được sưởi ấm bằng trái tim người còn sống tri ân người đã hóa thân vì mùa xuân đất nước.

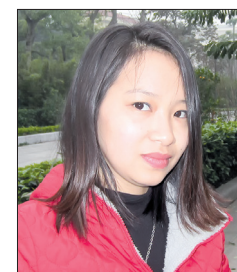
Ông Đỗ Năng Hoạt, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh



Cứ vào ngày mừng một và ngày mười rằm trong tháng tôi lại đến đây thắp hương viếng các anh hùng liệt sĩ toàn tỉnh và cũng ở Đền thờ Liệt sĩ tỉnh có hương hồn của

bác tôi là liệt sĩ Đỗ Ngọc Thư, quê xã Minh Lăng (Vũ Thư). Bác tôi hy sinh năm 1968 trong cuộc tổng tiến công và nổi dậy ở chiến trường miền Nam. Mỗi lần đến thắp hương ở Đền thờ Liệt sĩ tỉnh tôi thấy lòng mình thanh thản và nhẹ nhõm.

Chị Nguyễn Thị Hiền Trang, nhân viên phục vụ tại Đền thờ Liệt sĩ tỉnh



Mỗi ngày được làm vệ sinh, quét dọn xung quanh Đền thờ Liệt sĩ tỉnh và trong Đền thờ, chuẩn bị vòng hoa cho các đoàn đến viếng, dâng hương tưởng niệm các

anh hùng liệt sĩ, tôi luôn cố gắng hoàn thành nhiệm vụ tốt nhất để bằng việc làm của mình thể hiện sự tri ân các anh hùng liệt sĩ của quê hương.

Anh Đỗ Văn Việt, nhân viên bảo vệ tại Đền thờ Liệt sĩ tỉnh



Tôi vô cùng hạnh phúc và tự hào khi được làm công việc này, mỗi ngày được làm công tác chuẩn bị đón tiếp cán bộ và thân nhân liệt sĩ, các đoàn thể và

khách thập phương tới dâng hương, viếng các anh hùng liệt sĩ là tôi làm tròn bổn phận của người trẻ biết ơn các liệt sĩ đã hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc.

Anh Nguyễn Tiến Cử, xã Đông Thanh, huyện Vũ Thư



Mỗi lần đến thắp hương viếng các anh hùng liệt sĩ tại Đền thờ Liệt sĩ tỉnh, lớp trẻ chúng tôi hình dung được cuộc kháng chiến vĩ đại của dân tộc.

Để có cuộc sống hôm nay, dân tộc phải đánh đổi biết bao xương máu. Đây là điểm đến tâm linh bậc nhất của tỉnh, là nơi giáo dục trực quan về truyền thống cách mạng của Đảng bộ và nhân dân Thái Bình mà các trường học, các thầy cô giáo và học sinh cần biết.

Góp hương vị tết

■ TRỊNH CƯỜNG

Trong tiết trời se lạnh cùng làn mưa xuân lất phất bay, chúng tôi về Quỳnh Phụ chiều cuối năm, đường xá như đông vui, tấp nập hơn bởi dòng người đi sắm tết.

Vốn nổi danh là địa phương có thế mạnh nông nghiệp, những ngày giáp tết Nguyên đán, nông dân khắp các xứ đồng trong huyện tấp nập chuẩn bị những mặt hàng nông sản chất lượng để phục vụ thị trường với mong muốn về một cái tết ấm no, hạnh phúc sau một năm vất vả hai sương một nắng. Cảnh đồng thôn An Phú, xã Quỳnh Hải rộn tiếng nói cười của bà con nông dân, ai cũng gắng nhanh tay thu hoạch rau, củ để kịp chuyển đi chợ tết. Trên con đường ĐT.455 vừa được đầu tư nâng cấp, đoàn xe tải của thương lái đang chờ sẵn để vận chuyển su hào, cải bắp, rau gia vị... đi các chợ đầu mối trong và ngoài tỉnh. An Phú được coi là vựa rau màu của Quỳnh Phụ nhờ truyền thống chuyên canh rau màu từ nhiều năm nay với chủng loại đa dạng và có sức tiêu thụ cao trên thị trường như cần tây, tỏi tây, ớt, bí xanh... Nhờ kinh nghiệm sản xuất, khả năng thâm canh tăng vụ cao từ 6 - 7 vụ/năm, có cơ sở cung ứng và tiêu thụ nông sản ngay tại địa phương với hơn 100 xe tải chuyển hàng đi chợ đầu mối các địa phương lân cận, thậm chí còn vươn ra các thị trường lớn hơn như Hà Nội, Thanh Hóa, Hải Phòng, Nam Định... giúp thu nhập bình quân từ sản xuất rau màu của nông dân địa phương đạt từ 600 - 700 triệu đồng/ha. Bà Đỗ Thị Ngoại, người dân thôn An Phú vui vẻ tiếp chuyện chúng tôi khi vừa thu hoạch xong ruộng cần tây, cần cho thương lái kịp đi chợ đầu mối Long Biên (Hà Nội). Gia đình bà Ngoại trồng 5 sào cây màu, trong đó tập trung phát triển cây rau gia vị, vừa nhanh thu hoạch lại bán được giá cao. Mỗi luống cho thu hoạch hơn 10kg, do nhu cầu của thị trường dịp tết tăng cao nên giá bán cũng cao hơn thường nhật, giá bán tỏi tây từ 50.000 đồng/kg, giá cần tây cao hơn chút ít. Tuy quanh năm tấp nập nhưng nhờ gắn bó với cây rau màu nên thu nhập khá, đời sống của gia đình bà Ngoại và người dân Quỳnh Hải có nhiều phát triển.

Là địa phương có truyền thống sản xuất vụ đông, tết này, những trái ớt cay của xã Quỳnh Hội cũng góp thêm sắc cho mâm ngũ quả và thêm thu nhập với người nông dân. Những ngày giáp tết Nguyên đán, giá ớt tăng cao gần 100.000 đồng/kg mang lại niềm vui cho gia đình ông Nguyễn Văn Mạnh cùng nhiều gia đình khác ở



Quất cảnh Quỳnh Hồng (Quỳnh Phụ).

thôn Phụng Công. Mùa ớt năm nay tuy năng suất kém hơn các năm trước do ảnh hưởng của thời tiết nhưng bù lại giá ớt tăng cao khiến nông dân Quỳnh Hội có thêm động lực đẩy mạnh sản xuất và thêm gắn bó với vụ đông. Một năm mới mưa thuận gió hòa, nông sản được giá để nông dân yên tâm sản xuất, đời sống thêm sung túc, đủ đầy không chỉ là mong ước của ông Mạnh mà còn của mọi người.

Về thăm xã Quỳnh Hồng, cảm tưởng không khí tết đến sớm hơn ở nơi đây, dọc đoạn đường 396B chạy qua xã, ngoài râm thảng Chạp đã rực sắc vàng của quất, sắc hồng của hoa đào cùng những vườn hoa cảnh muôn màu đầy sức sống. Trên các mảnh vườn, khách đến xem cây như đi hội, nhiều chủ vườn đã đánh bầu, bứng gốc, buộc cành, chở quất, đào ra chợ hoặc giao cho những khách hàng chơi cây sớm. Tuy không nổi tiếng như nhiều vùng khác trong tỉnh, nhưng nhờ cần cù, chịu khó cùng bàn tay khéo léo của người dân địa phương, đào cảnh, quất cảnh của Quỳnh Hồng đã tạo được thương hiệu, góp thêm sắc xuân trên quê hương Quỳnh Phụ.

Bình Ngọc, nơi được coi là cái nôi của nghề trồng hoa cảnh, trước đây từng là một thôn nghèo của Quỳnh Hồng, đến nay, nhờ hơn 17ha hoa cảnh, quất, đào... đời sống của đa số các hộ dân trong thôn đã phát triển. Là một trong những gia đình có thu nhập cao nhờ trồng hoa, cây cảnh, ông Nguyễn Hữu Nam chia sẻ về những kinh nghiệm sau hơn 20 năm gắn bó với nghề: Tuy một nắng hai sương vất vả nhưng nhờ trồng hoa cảnh, quất, đào giúp thu nhập tăng cao hơn rất nhiều so với cấy lúa. Ngoài diện tích hoa cảnh, vườn nhà ông Nam hiện trồng 300 gốc đào cảnh và gần 1.200 cây quất cảnh gồm nhiều lứa gối vụ, trong đó riêng quất cảnh có trên 300 cây phục vụ tết Nguyên đán. Theo ông Nam, cây quất cảnh đẹp ngoài dáng, thế phải có đủ 4 thế hệ, quả chín, quả xanh, hoa, lộc non để thể hiện mong ước tài lộc trong năm mới, thiếu một yếu tố sẽ làm giảm giá trị của cây, có khi mất tiền triệu. Mỗi năm, trừ chi phí, gia đình ông Nam cùng nhiều hộ dân trong thôn Bình Ngọc thu nhập hàng trăm triệu đồng nhờ trồng hoa cảnh, quất, đào. Toàn xã Quỳnh Hồng hiện có hơn 600 hộ gắn bó với nghề trồng hoa cảnh, quất, đào tập trung ở hai thôn Bình Ngọc và La Văn 1, có hộ đã thuê ruộng của địa phương khác để phát triển diện tích.

Nông sản của mỗi địa phương như góp thêm hương vị đủ đầy cho ngày tết. Trên mỗi xứ đồng, nụ cười rạng rỡ của người nông dân như cánh én báo tin xuân, một mùa xuân ấm no, hạnh phúc đang về trên quê hương.



Nông sản sạch giữa lòng thành phố

■ LƯU NGẮN

Phát triển kinh tế gia đình bền vững, tạo việc làm ổn định cho người dân, để xây dựng vùng nguyên liệu sạch đồng thời tạo kênh quảng bá, tiêu thụ sản phẩm, năm 2004, bà Nguyễn Thị Lan thuê 5 mẫu đất vốn là bãi đất chua bỏ hoang của xã Vũ Chính (thành phố Thái Bình) để đầu tư phát triển mô hình sản xuất nông nghiệp hữu cơ. Sản phẩm có hàm lượng dinh dưỡng cao, an toàn nên được nhiều người tiêu dùng hướng tới.



Trần trở về việc phải sản xuất, cung ứng các loại thực phẩm sạch, an toàn trước thực trạng mất vệ sinh an toàn thực phẩm gia tăng, từ năm 2004 đến nay, bà Nguyễn Thị Lan, chủ trang trại Vạn Xuân, xã Vũ Chính đã gây dựng mô hình sản xuất hữu cơ vườn - ao - chuồng trên diện tích 5 mẫu, tạo niềm tin, uy tín với người tiêu dùng về một địa chỉ "sạch". Từ cấy lúa, làm vườn, rồi đến mô hình vườn - ao - chuồng, gia đình bà vừa làm vừa cải tạo mở rộng, lấy ngắn nuôi dài. Đến nay, gia đình bà có 1,7 mẫu ao cá, cung cấp ra thị trường 300 con lợn, hàng chục nghìn quả trứng gà mỗi năm. Bà Lan cho biết: Trong vài năm trở lại đây, giá gia súc, gia cầm trên thị trường thường xuyên biến động, tuy nhiên, giá các loại thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y lại không giảm mà chỉ tăng. Hơn nữa, tình trạng

lạm dụng chất cấm trong chăn nuôi, kháng sinh tồn dư trong sản phẩm chăn nuôi được phát hiện ngày càng nhiều, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe người tiêu dùng. Với mong muốn tạo ra thực phẩm sạch, an toàn cho người dùng, tôi đầu tư máy nghiền (ngô, cá...) và một máy đùn cám viên, tận dụng những nguyên liệu sẵn có, rẻ tiền như ngô, cám gạo, đỗ tương... nghiền nhỏ trộn với đầu cá, ốc bươu vàng... sau đó đưa vào máy làm chín và ép thành viên. Loại cám này dùng cho cả gà, lợn, cá vừa lớn nhanh, sức đề kháng tốt, chất lượng thịt thơm, ngon, được người tiêu dùng đón nhận.

Ngoài chăn nuôi, bà Lan còn đầu tư 1 mẫu nhà lưới trồng rau sạch, luân canh mùa nào rau đấy. "Rau trồng trong nhà lưới không những hạn chế các tác động của thời tiết mà còn đỡ được rất nhiều sâu

bệnh. Để diệt trừ sâu bệnh cho rau, tôi sử dụng hỗn hợp giấm ngâm với gừng, tỏi, ớt pha với nước theo tỷ lệ nhất định phun cho rau thay bằng dùng thuốc bảo vệ thực vật. Chất thải trong chăn nuôi đã qua xử lý được tận dụng thay thế phân bón vô cơ để cải tạo đất nhờ đó tạo ra sản phẩm an toàn với người sử dụng" - bà Lan cho biết. Được sự hướng dẫn của Trung tâm Khuyến nông tỉnh, bà Lan đầu tư trồng rau theo phương pháp thủy canh. Trung bình khoảng 30 ngày cho thu hoạch 1 lứa, mỗi lần thu hoạch từ 100 - 150kg rau. Tuy đầu tư ban đầu cao nhưng trồng rau bằng phương pháp thủy canh rút ngắn thời gian so với trồng bằng đất truyền thống, rau không bị tác động bởi môi trường bên ngoài nên năng suất luôn được bảo đảm. Thương hiệu nông sản an toàn Vạn Xuân được nhiều người tiêu dùng tin tưởng, sử

dụng, hoặc mua trực tiếp tại trang trại hoặc qua các cửa hàng do gia đình bà Lan mở. Tuy giá bán cao hơn so với sản phẩm sản xuất đại trà nhưng nông sản thu hoạch đến đâu bán đến đó. Khi được hỏi về định hướng phát triển trong thời gian tới, bà Lan cho biết, do nhiều người tiêu dùng vẫn có thói quen sử dụng thực phẩm không an toàn bởi giá thành, mẫu mã bắt mắt hơn cũng như thiếu kiến thức về sản phẩm an toàn nên quy mô sản xuất của gia đình thời gian qua chỉ phục vụ số lượng khách hàng nhất định.

Mô hình sản xuất hữu cơ, an toàn của gia đình bà Nguyễn Thị Lan mang lại thu nhập khoảng 1 tỷ đồng/năm, trừ mọi chi phí thu lãi từ 400 - 500 triệu đồng. Không chỉ vậy, trang trại của gia đình bà còn tạo việc làm cho 6 lao động với thu nhập ổn định 3 triệu đồng/người/tháng.

Rau trồng trong nhà lưới không những hạn chế các tác động của thời tiết mà còn đỡ được rất nhiều sâu bệnh



Trang trại của gia đình bà Lan tạo việc làm cho 6 lao động, với thu nhập ổn định 3 triệu đồng/người/tháng.

ĐỜI THỰC

■ QUANG VIỆN

Ngẩng cao đầu nhìn bầu trời trong xanh thăm thẳm, nhìn thành phố cảng thân yêu nơi đồng chí gắn bó trọn đời hoạt động cách mạng, Nguyễn Đức Cảnh hiên ngang bước lên máy chém, giây phút cuối không hề nao núng, đồng chí hô vang: “Đảng Cộng sản Đông Dương muôn năm!”.



Dòng sông Lấp (thành phố Hải Phòng) từng chứng kiến giây phút hy sinh anh dũng của đồng chí Nguyễn Đức Cảnh.

5 giờ sáng ngày 31/7/1932, thực dân Pháp thi hành án tử hình đồng chí Nguyễn Đức Cảnh và đồng chí Hồ Ngọc Lân tại đề lao Hải Phòng. Đi giữa hai hàng lưới lê và họng súng của kẻ thù, hai đồng chí vẫn ung dung, vẻ mặt thản nhiên. Bọn giặc đặt pháp trường ngay khoảng đất trống trước đề lao vì chúng sợ quần chúng xông vào phá pháp trường, giải thoát tù nhân. Từ mờ sáng ngày 31/7, giặc huy động hàng trăm binh lính, cảnh sát đến canh phòng cả bên trong và bên ngoài pháp trường, chiếc máy chém được đưa từ Hà Nội xuống đã lắp đặt sẵn.

Tin đồng chí Nguyễn Đức Cảnh sắp bị kẻ thù xử chém lan nhanh khắp thành phố cảng, lợi dụng lúc tan tầm ca đêm và đi làm ca sáng hàng nghìn công nhân và người lao động đã kéo đến ngập đường Bô-nan (nay là đường Nguyễn Đức Cảnh, thành phố Hải Phòng) để phản đối án tử hình. Tại pháp trường, sau khi đọc lại bản án tử hình của hội đồng đề hình đối với hai đồng chí Nguyễn Đức Cảnh và Hồ Ngọc Lân, tên biện lý quay sang đồng chí Nguyễn Đức Cảnh hỏi: “Anh có muốn kêu xin gì không?”. Biết rõ âm mưu của kẻ thù lợi dụng lúc sắp chết tâm lý dao động muốn sống sẽ xin tha, quy hàng, sẵn sàng khai báo những điều bí mật mà giặc cần khai thác, đồng chí Nguyễn Đức Cảnh không thèm trả lời, vẫn thản nhiên hát Quốc tế ca. Giờ hành quyết đến, tên linh mục đến làm phép, đồng chí Nguyễn Đức Cảnh gạt đi: “Tôi không có tội gì mà phải rửa, bọn các người mới là kẻ có tội”. Tên đao phủ lao tới lấy băng đen bịt mắt, đồng chí Nguyễn Đức Cảnh gạt đi và nói: “Không cần”. Đồng chí hô vang: “Đả đảo đế quốc Pháp, Cách mạng Đông Dương thành công muôn năm. Đảng Cộng sản Đông Dương muôn năm!”. Trong các xà lim, tù nhân ai nấy ngậm ngùi tiếc thương đồng chí của mình đã bị giặc Pháp sát hại. Lúc lên máy chém, đồng chí Nguyễn Đức Cảnh mới tròn 24 tuổi. Cái chết đầy khí phách anh hùng của đồng chí Nguyễn Đức Cảnh đã gieo niềm tiếc

thương vô hạn và xúc động mạnh mẽ trong tâm trí đồng bào, đồng chí, thổi bùng ngọn lửa cách mạng trong quần chúng nhân dân vốn đã sục sôi căm hờn bấy nay, cổ vũ hàng triệu người xông lên phá tan xiềng xích áp bức của thực dân Pháp và bè lũ tay sai. Từ khi bị xử án tử hình, hai đồng chí Nguyễn Đức Cảnh và Hồ Ngọc Lân chỉ một mực chống án chứ kiên quyết không xin giảm án. Những ngày tháng cuối cùng của cuộc đời, trong xà lim án chém, đồng chí Nguyễn Đức Cảnh không hề nao núng mà ngược lại đã dồn hết tâm lực để viết các bài lý luận cách mạng như “Gia đình và chủ nghĩa cộng sản” để đập lại luận điệu xuyên tạc của kẻ địch rằng “cộng sản là không gia đình”. Với những hiểu biết sâu sắc về công nhân Việt Nam qua những ngày tháng lăn lộn với phong trào công nhân và vô sản hóa, đồng chí đã kịp hoàn thành tập tài liệu “Công nhân vận động” và viết xong cuốn sách “Nói chuyện nước Tàu” gồm 9 chương kể về cuộc đấu tranh của công nhân Trung Quốc trong công xã Quảng Châu, nơi đồng chí đã từng sang dự lớp huấn luyện chính trị do Nguyễn Ái Quốc giảng dạy. Cuốn “Công nhân vận động” là cẩm nang lý luận cách mạng nêu rõ tình hình, đặc điểm của giai cấp công nhân Việt Nam, tinh thần cách mạng của công nhân, nội dung phương pháp tổ chức, rèn luyện và lãnh đạo công nhân đấu tranh đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm vận động công nhân... Chuyện kể lại, sau khi viết xong cuốn “Công nhân vận động”, đồng chí Nguyễn Đức Cảnh cười vui nói với các đồng chí của mình: “Bây giờ thì tao có thể ngủ yên được rồi, chúng mày đừng gọi, để tao ngủ lấy sức, mai lên máy chém”. Toàn bộ tài liệu đồng chí Nguyễn Đức Cảnh viết chữ nhỏ trên giấy mỏng, cuộn lại bí mật đưa sang trại lớn và chuyển ra ngoài cho Đảng. Là người cộng sản chân chính, đồng chí Nguyễn Đức Cảnh xác định lẽ sống của đời mình là suốt đời hy sinh, phấn đấu cho độc lập, tự do của dân

tộc, cho hạnh phúc của nhân dân. Đồng chí đã từ bỏ cuộc sống an nhàn mà gia đình sắp đặt sẵn để đi làm công nhân, vô sản hóa và sống cuộc đời thực của người lao động để hoạt động cách mạng. Thực hiện chủ trương tăng cường thành phần công nhân trong các cơ quan lãnh đạo của Đảng, đồng chí Nguyễn Đức Cảnh đã lần lượt bố trí những đồng chí xuất thân từ công nhân vào đảm nhiệm những cương vị lãnh đạo các cấp đồng thời để cử người có thời gian dài là công nhân hoạt động tích cực vào cương vị lãnh đạo Công hội thay mình và để cử nhiều đồng chí khác xuất thân từ công nhân tham gia Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Ngoài chú trọng vận động công nhân, đồng chí Nguyễn Đức Cảnh rất quan tâm đến công tác tuyên truyền, vận động nông dân và các tầng lớp lao động khác, xây dựng lực lượng cách mạng trong quần chúng tích cực ở đường phố, trong trường học và vùng nông thôn ngoại thành, trong hàng ngũ trí thức...

Cuộc đời và sự nghiệp hoạt động cách mạng của đồng chí Nguyễn Đức Cảnh là hiện thân của chủ nghĩa yêu nước, đồng chí đã đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, đến với cách mạng vô sản, con đường mà lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã lựa chọn để giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp. Đồng chí Nguyễn Đức Cảnh còn là người có công đầu trong việc truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin trong quần chúng nhân dân. Những tài liệu của đồng chí Nguyễn Đức Cảnh viết góp phần đấu tranh đánh bại xu hướng cải lương, chủ nghĩa quốc gia dân tộc hẹp hòi, đập tan luận điệu xuyên tạc của các thế lực phản động về chủ nghĩa cộng sản và những người cộng sản. Đồng chí thường nói vui với các tù nhân: “Chúng ta đều lia bỏ người thân trong gia đình riêng đi làm cách mạng để cùng họp nhau thành một đại gia đình chung của những người cộng sản. Trong hoàn cảnh sống chết có nhau này, không có lý gì chúng ta lại không thương yêu nhau như anh em ruột thịt”.

Ông Nguyễn Văn Phương, Giám đốc Bảo tàng Hải Phòng



Hướng tới kỷ niệm 110 năm ngày sinh đồng chí Nguyễn Đức Cảnh (2/2/1908 - 2/2/2018), Bảo tàng thành phố Hải Phòng tổ chức trưng bày hiện vật, tài liệu, tranh,

ảnh... chuyên đề: “Nguyễn Đức Cảnh, người chiến sĩ cộng sản bất khuất, kiên trung”, nhấn mạnh vai trò, vị trí, tâm và tầm của đồng chí Nguyễn Đức Cảnh đối với sự nghiệp cách mạng. Những hiện vật sưu tầm được trưng bày tại Bảo tàng chuyển tải nội dung về thân thế, sự nghiệp của đồng chí Nguyễn Đức Cảnh, sáng mãi tấm gương người chiến sĩ cộng sản bất khuất, kiên trung, thể hiện tình cảm của quân và dân thành phố Hải Phòng đối với lãnh tụ Nguyễn Đức Cảnh. Chúng tôi đã sưu tầm được nhiều tài liệu quý về thân thế, sự nghiệp của đồng chí Nguyễn Đức Cảnh, lần đầu được công bố tại triển lãm, tiêu biểu là cuốn sách “Sự nghiệp cách mạng của Lênin” do chính đồng chí viết tay.

Tiến sĩ Đoàn Trường Sơn, Chủ tịch Hội Khoa học lịch sử thành phố Hải Phòng



Những năm tháng hoạt động tại thành phố cảng Hải Phòng trên cương vị Bí thư Tỉnh bộ, đồng chí Nguyễn Đức Cảnh được thợ thuyền thành phố cảng đặt tên đầy thân thương là

“Người anh của những xóm thợ”. Đồng chí làm việc không ngừng nghỉ, công việc rất nặng nề, đời sống kham khổ và luôn phải thay đổi chỗ ở vì mật thám Pháp truy lùng. Làm một người thợ thực thụ, sống “đồng cam cộng khổ” với công nhân, đồng chí còn bí mật đi khắp vùng mỏ Quảng Ninh để xây dựng tổ chức và chỉ đạo phong trào đấu tranh của công nhân, hòa mình vào các xóm thợ để hiểu tình cảnh của những người thợ.

Ông Lê Công Hưng, nguyên Trưởng phòng Nghiên cứu lịch sử Đảng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy



Từ lúc bị bắt ở Vinh, bị giải ra Hỏa Lò cho đến khi lên máy chém ở đề lao Hải Phòng, mặc dù bị địch tra tấn chết đi sống lại nhưng một lòng trung trinh với Đảng, đồng chí Nguyễn Đức Cảnh

cán rắng không khai, thực dân Pháp hèn hạ đã bịa đặt thông tin Nguyễn Đức Cảnh nuốt kim băng nên không thể nói được để che giấu sự bất lực của chúng trước khí phách của người chiến sĩ cộng sản bất khuất, kiên trung. Khi thực dân Pháp kết án tử hình, trong xà lim án chém chờ ngày hành hình, đồng chí Nguyễn Đức Cảnh vẫn làm việc hết mình cho sự nghiệp cách mạng. Gắn sát phút chia lìa, đồng chí mới dành chút thời gian nhắn gửi của cuộc đời cho mẹ kính yêu: “*Tạ từ vĩnh quyết từ nay/Cúi xin từ mẫu chớng khuây nỗi buồn*” và cho người đã cùng đồng chí, vì đồng chí mà hy sinh cho sự nghiệp cách mạng: “*Đôi quả tim này đã kết tinh/Vì chung nghĩa vụ phải làm thinh/Quân thù để quốc ghê em nhỉ/Cuộc cả non sông lẫn ái tình?*”.

CẦU BO QUA PHỐ

■ Ký của nhà văn **VÕ BÁ CƯỜNG**

Kỳ 5: Xóm nước đen

(tiếp theo kỳ trước)



Cầu Bo năm 1963.

Thằng Đổ bắt đầu bằng cái tặc lưỡi, nó kêu lên: “Tôi từng chưa vào cái ngõ nào bẩn thỉu, hôi hám như ngõ mấy cái nhà thổ này”. Lúc đó từ chái nhà Nở “béo” có thằng đàn ông hôi hám tóc tai bờm bộp đang kéo tay con bé về phía mình và tỏ ra yêu mến bằng cái hôn...

Dậu vách bên kia nhà Sơn “ve” phía tay trái giọng the thé, vợ Sơn bảo chồng:

- Không giăng co con bé ấy làm gì? Không thò tay bốc cục than nóng cho vào lòng tay mình được? Kệ mẹ nó! Sau này con bé mới biết thân. Đồi con gái đã ngã vào tay nhà Nở “béo” nó sẽ hiểu cục “than” của thị như thế nào?

Thằng chồng lắc đầu cười chua chát:

- Con bé ấy thơm thịch. Đố ai biết nó đã có con. Hôm qua tao đã ném thử sữa nó. Sữa tốt. Nó là một mỏ vàng, ai chiếm được sẽ giàu có lên nhanh chóng. Túi trên túi dưới lúc nào cũng rùng rình bạc. Ông thích giàu nhanh, hay đi buôn thuốc phiện? (thị Nở nói).

- Bà có gan nhì? Tôi chỉ say mê cái sắc đẹp da thịt hồng tươi của nó một đêm, rồi trả lại bà, chứ buôn thuốc phiện tôi đâu có dám.

Thằng Đổ đứng nghe, chân không dám nhúc nhích. Nó nép hẳn người vào giữa hai cây chuối hột ngoài ngõ nghĩ: “Con người ta cũng lạ thật. Ai cũng thích giàu. Đến như nó cũng có ước mơ làm giàu, bỏ nghề đánh ngóe. Đến xóm nhà thổ này mới biết thiên hạ làm giàu trên thể xác người đàn bà như thế nào? Còn mình đánh ngóe bán cho lão Gà, mòn đời cũng không giàu được”. Nó nghĩ thế khi mắt nhìn rõ thằng đàn ông tóc cộp bên nhà Nở “béo” đã dúm vào tay đứa gái “quạ” hai hào (tiền bo), lái bằng mười ngày đánh ngóe của Đổ.

Xóm nhà thổ có bốn nhà liền nhau. Tối treo đèn chai, bọc giấy đỏ từ ngõ vào sân mỗi bên đôi ba chiếc đủ sáng cho cánh chợ búa khỏi phải mò mẫm, có cả mấy thằng du côn ở ngoài bến xe hăng con voi nhà Tài Định cũng rủ nhau đi vào nhà Nở “béo” hú hí...

Nơi này tập hợp những gái góa chồng, những người cơ lỡ, kẻ thất tình, kẻ trốn chồng bỏ con lên đây kiếm sống. Nói thế không phải không có những con bé mới lớn ngơ ngác đứng ngó nhà chủ chứa xin rửa bát, rồi thành hàng “tươi sống” của Nở “béo” - Sơn “ve” - Hùng Lì - Quang “híp”. Gương mặt những người đàn bà đã bước chân vào đây đâu có bơ phờ, ai oán sự đời nhưng nhìn lâu vẫn thấy phảng phất nét đẹp dân thôn nữ. Chúng nó ai bảo là ế chồng mà bước chân đến chốn hang hùm nọc rắn. Người đàn bà đã ngã sẵn sàng để cho ngã tiếp, rồi mặc kệ sự đời, chấp nhận tất cả. Có khi ngủ cả với thằng vừa đâm chết người ở đâu đó chạy về đây thù tạc.

Đứng ngõ Nở “béo” - Sơn “ve” - Hùng Lì - Quang “híp”, thằng Đổ mới ngẫm ra “ở đâu có ăn, ở đây có chơi”. Miếng ăn từ

quán lão Gà, nơi chơi nhà Nở “béo”. Có ăn, có chơi, tất bọn giang hồ kéo đến, kể cả cánh làm mướn được vài đồng lẻ cũng về đây dớt ra cho hết để nhẹ nhõm con người. Phố nhà thổ đêm đêm dân tình được nghe tiếng thốn thức, thoảng tiếng rên la của những con quái vật trên tấm ván mỏng. Tấm ván ấy có thể cạo được hàng bát mồ hôi quện với bụi đất của cánh dân phu làng chơi khi lưng nó miết đi miết lại mặt phản cho đến nhẵn bóng. Thằng Cầu vừa đi đâm đá thuê, đòi nợ về đây, ngã lưng trên tấm ván với con bé tuổi chưa đầy ba mươi. Chẳng hiểu sao nó đâm vào mặt gái chơi rồi đuổi ra. Tiếng con Nở “béo” hét lên với con bé: “Còn nát com, nát cháo con ạ mới biết nghề “làm đi”. Mày tưởng “làm đi” dễ à? Người như mày không biết ươn ẹo, rên la chẳng bao giờ khách xí cho hào lẻ tiền bo, lại để nó đánh cho tím mặt thế kia. Có khổ không? Phải biết giá cách con ơi! Phải biết thờ than, ngúng ngoáy với nó. Cứ làm như cả đời này mới gặp thằng đàn ông đáng mặt như nó, rồi thể thốt, rồi hẹn hò, rồi chờ đợi...”

Nhà thổ xóm ngóe, như hồi còi rú gọi mọi người đến, kể cả bọn gái đi khóc mướn cũng đến đây “làm tiền”. Nó bảo nhau chỗ này kiếm được hào bạc nhàn hơn đi khóc mướn. Không gian nhà thổ đâu tinh mịch, lặng lẽ như nước dòng sông Trà Lý. Giữa phố mới có một “lò” như xóm ngóe kể cũng sướng cho bọn đàn ông. Cũng có khách ngoại tỉnh tìm đến khi họ đã trải qua những tháng ngày

động loạn thăng trầm ở quê. Họ tìm đến xóm ngóe là tìm đến cuộc sống nửa thật nửa giả. Thật ở thân thể gái quê, giả là lời hò hẹn, cái giả là cội nguồn của tội ác và đau khổ. Có thằng vì một tiếng rên của con bé đây bệnh rồi thích nó, nghiện nó, sau này vác bệnh về đổ cho vợ.

Hôm nay có ai đi lại phố mới (xóm nước đen) xưa lòng thấy băng khuâng tự hỏi: “Những người muôn năm cũ, bây giờ đâu cả?”

Thằng Đổ cứ đứng đó, tóc trùm tai, mà sao nó nghe người ta nói, người ta rửa xả nhau thích thế? Nở “béo” vừa móc vành váy vừa nói với con bé bị đánh:

- Mày về một ngày giỗ mẹ cũng được. Ngày mai ra sớm một tí.

- Vâng ạ! Con bé làm xong rón rén cầm cái nón đội lên đầu, tay nắm chặt mấy hào đi ra ngõ. Nó gặp Đổ, cất lời hỏi:

- Đi đâu sớm thế Đổ?

- Em đưa chả ngóe vào cho nhà hàng.

- Ừ, hôm nay có khách mang “com đen” từ ngược về, vào đi. Bà chủ đang ở nhà dưới.

Đổ đi qua chiếc sân sau, chân dẫm phải đồng phân trâu. Nó khẽ ghé bàn chân chùi xuống mặt cỏ, rồi tiện tay lấy nắm rom khô chùi thật kỹ mới bước vào nhà. Thấy Đổ, Nở “béo” kéo ngay lên gác chỗ khách đang ăn. Theo lời, Đổ trèo lên một cái thang bầy bạc rồi chui vào gian gác lát ván, tường ngăn phen ghép cốt quét nhựa nâu đỏ sẫm. Trên mặt sàn năm người đàn ông miên ngược đội mũ đen, mặc áo chàm hơi xanh đang ngồi uống rượu. Cuộc vui

đã gần tàn, chả “ngóe” nóng mới đưa lên cho thực khách. Nở “béo” hồn nhiên bảo:

- Đây là đặc sản quê em. Nay xin hậu tạ các bác. Ăn rồi, chuyển sau bác đưa hàng ra Mỏ, đòi cũng khó kiếm được.

Cánh thực khách miên sơn cước rào rào khua đĩa. “Cửa lạ” bao giờ cũng hơn. Vừa đưa miếng chả vào mồm, khách đã khen nức nở. Ông chủ hàng cựa người móc ví lấy thêm mấy đồng bạc nhét xuống chiếu. Ông bảo cánh đi theo:

- Chúng mày đi ném com thiên hạ đã nhiều đâu mà biết của ngon vật lạ. Đừng thằng nào đứng “đông” trông “tây”. Theo tao là theo đến cùng, xa tao chết rã họng.

Cánh gia nhân dưới nhà đang tiễn khách. Thằng Đổ vẫn ngồi chờ ngoài thêm lấy bông đất về trả lão Gà. Khách đứng lên, tiếng bát đĩa chạm vào nhau lách cách. Tiếng nước nhà dưới chỗ nấu ăn đổ ào ào lại tiếng bàn xán đảo cào cào thơm điếc mũi. Họ lo đóng gói làm quà cho khách “com đen”.

Nở “béo” chần ngay cửa ra vào bọn dọn đĩa bát đã xong, mũ đuổi hết tự mình cuộn chiếu, lật tới đầu tiên rải kín chỗ đó. Năm thằng ngồi, năm miếng chiếu rách được cạp lại. Tiên đồng, tiên hào cứ nằm dưới đất chúng nó. Giờ mới cất lời: “Sướng chưa Nở “béo”. Chẳng gì bằng chơi với bọn “com đen”. Thu bạc còn nhiều gấp mấy lần thu bạc “gái”. Thằng Đổ nhìn qua khe cửa thấy thị nhặt tiền hoa cả mắt... Nó tụt vội xuống thang nhắm mắt như thằng mù, chẳng trông thấy gì hết. Ai hỏi, ai gọi nó cũng lắc đầu. Quả nó sợ! Đâu phải sợ tiền mà sợ bọn “com đen” biết được Đổ nhìn thấy việc vừa xảy ra chúng sẽ “khử” thằng bé như chơi. Đổ đang định chạy, bỗng có tiếng quát: “Đứng lại Đổ, vào đây tao bảo”. Đổ theo chân chống Nở “béo”, hẳn có mái tóc hất ngược về đằng sau, rẽ ra hai bên. Những sợi tóc dài được vượt thành chòm như lông đuôi ngựa vắt vào hai mang tai khiến người nhìn cảm thấy như thằng nghiện nặng. Mồ hôi hắt khét lẹt, da lột mướt mát xanh rớt, khó chịu lắm. Đổ bước qua cái rãnh nước ngay trước nhà đen sần dậy mùi nước đá. Gian nhà này dựng đã lâu, dài như chiếc quan tài, trông vẻ cũ kỹ, ọp ẹp. Nhà quay lưng ra lối đi chung của hàng xóm, không để cửa sổ. Còn mặt chính có hai cửa ra vào ngăn thành hai gian. Giữa hai cây tre bắc ngang, các cụ gọi là xà đôi cho khỏi sập mái. Cái sân cận sát với lưng nhà trên của Nở “béo” và cánh tạp dịch ở.

Mùi chua chua thằng Đổ vừa hít phải là của cái nhà xí hàng ngày chực người xả xuống. Thi thoảng người đổ thùng mới đến, vào lúc mọi người chưa dậy, tháo nắp sau moi thùng phân ra, đổi thùng khác vào, vợ và gánh đi bán cho dân trồng thuốc Lào. Đã là mùa hè nên sự bẩn thỉu, hôi thối càng được trương lên hết. Đổ ai chịu được.



Ảnh: DUY ĐÔNG

(còn nữa)

3 KHÔNG ĐƯỜNG HÓA HỌC CHẤT BẢO QUẢN MÀU TỔNG HỢP

Dinh dưỡng từ thiên nhiên

www.huongsen.com.vn

ĐƯỢC NẤU THEO
LUẬT BIA TINH DÒNG
CỦA ĐỨC NĂM 1516

PHÒNG KHÁM ĐA KHOA SAOMAI

Niềm tin cho sức khỏe

Địa chỉ: Tòa nhà Sao Mai - Km4 - Đường Hùng Vương
Phường Phú Khánh - TP Thái Bình (đường Thái Bình đi Nam Định)

Một hàm răng đẹp chính là “vũ khí” tạo nên nụ cười hoàn mỹ, nó không chỉ khiến bạn cảm thấy hạnh phúc, yêu đời mà còn làm cho nụ cười của bạn tỏa sáng và giúp bạn tự tin với người đối diện. Tại phòng khám đa khoa Sao Mai, quý khách hàng được các nha sĩ tay nghề cao trực tiếp khám và điều trị, hệ thống trang thiết bị hiện đại được nhập khẩu từ Nhật Bản, Mỹ, Hàn Quốc, các dịch vụ nha khoa thẩm mỹ được thực hiện bằng phương pháp mới nhất với nhiều sự lựa chọn cho quý khách hàng.

Chào đón xuân Mậu Tuất 2018, phòng khám đa khoa Sao Mai tặng 20% phí làm răng thẩm mỹ bao gồm: Răng sứ thẩm mỹ và tẩy trắng răng cho tất cả quý khách hàng từ 15/01/2018 - 28/02/2018.

Hotline tư vấn miễn phí 1900 55 88 30 hoặc 02273.643.666